

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG	2
Thông tin khái quát về công ty	2
Quá trình hình thành và phát triển	2
Ngành nghề và địa bàn hoạt động	4
Định hướng phát triển	5
Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy	6
Các rủi ro	8
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	9
Tình hình sản xuất kinh doanh	9
Tổ chức và nhân sự	10
Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án lớn	12
Kết quả hoạt động của các công ty có vốn góp	13
Tình hình tài chính	13
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	14
Báo cáo liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	15
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	18
Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025	18
Tình hình tài chính	19
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý	20
Kế hoạch phát triển	21
ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	22
Đánh giá của HĐQT về các hoạt động của công ty	22
Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc	23
Kế hoạch kinh doanh năm 2026	23
QUẢN TRỊ CÔNG TY	24
Hội đồng quản trị	24
Ban kiểm soát	25
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	28
Ý kiến kiểm toán	28
Báo cáo Tài chính năm 2025 được kiểm toán	30

I – THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

1. Thông tin khái quát về công ty

Tên công ty	: Công ty cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài
Tên tiếng anh	: International Labour and Services Stock Company
Tên giao dịch	: INLACO – HP
Giấy CNĐK doanh nghiệp	: 055574
+ Mã số doanh nghiệp	: 0200344784
+ Đăng ký lần đầu	: ngày 24 tháng 03 năm 1999.
+ Đăng ký thay đổi lần 8	: ngày 09 tháng 01 năm 2024
Vốn điều lệ	: 61.003.910.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	: 61.003.910.000 đồng
Mã chứng khoán	: ILC
Trụ sở chính	: Tầng 2 tòa nhà Piaggio, số 3 lô 28A Lê Hồng Phong, Phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng.
Điện thoại	: 0225.3826348
Fax	: 0225.3826838
Email	: inlaco hp@inlaco hp.com.vn
Website	: www.inlaco hp.com.vn
Logo của công ty	:



Chi nhánh Công ty tại TP. Hồ Chí Minh

- Địa chỉ: 20/12 Nguyễn Trường Tộ, phường Xóm Chiếu, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (028) 6654 6942
- Email: hcmbranch@inlaco hp.com.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài (INLACO – HP) được hình thành từ đầu những năm 1990 trong bối cảnh ngành hàng hải Việt Nam từng bước hội nhập quốc tế và nhu cầu cung ứng lao động hàng hải bắt đầu phát triển. Từ một đơn vị trực thuộc Liên hiệp Hàng hải Việt Nam, Công ty từng bước hoàn thiện tư cách pháp lý và chính thức hoạt động theo mô hình doanh nghiệp nhà nước từ năm 1993, tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển ban đầu.

Thực hiện chủ trương đổi mới doanh nghiệp nhà nước, năm 1999 đánh dấu bước ngoặt quan trọng khi Công ty chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần. Việc tổ chức

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

Đại hội đồng cổ đông lần đầu và chính thức đi vào hoạt động theo mô hình mới đã tạo tiền đề nâng cao năng lực quản trị và mở rộng hoạt động kinh doanh.

Tại thời điểm cổ phần hóa, Công ty có quy mô nhỏ với vốn điều lệ 3,5 tỷ đồng, cơ sở vật chất hạn chế, bao gồm một tàu vận tải biển hoạt động nội địa và trụ sở làm việc đơn giản. Tuy nhiên, với sự hỗ trợ của cổ đông và việc huy động vốn từ các tổ chức tín dụng, Công ty đã từng bước mở rộng hoạt động, có thời điểm sở hữu đội tàu gồm 09 tàu vận tải biển với tổng trọng tải hơn 60.000 DWT, hoạt động chủ yếu tại khu vực châu Á. Đồng thời, Công ty đầu tư cơ sở hạ tầng, hoàn thành xây dựng tòa nhà văn phòng tại số 4 Nguyễn Trãi, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và tạo thêm nguồn thu từ dịch vụ cho thuê.

Giai đoạn sau đó, dưới tác động của suy thoái kinh tế toàn cầu từ năm 2008 và những biến động kéo dài của thị trường vận tải biển, Công ty đã chủ động thực hiện tái cơ cấu toàn diện, bao gồm việc thu hẹp hoạt động khai thác tàu và xử lý các tài sản hình thành từ vốn vay nhằm lành mạnh hóa tình hình tài chính. Việc xử lý tài sản và nghĩa vụ tài chính trong giai đoạn 2017–2020 đã giúp Công ty từng bước củng cố nền tảng tài chính và định hình lại chiến lược phát triển theo hướng tập trung vào lĩnh vực cốt lõi.

Song song với quá trình phát triển hoạt động kinh doanh, Công ty cũng từng bước tham gia thị trường vốn. Năm 2005, cổ phiếu của Công ty chính thức được giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX). Sau giai đoạn khó khăn và bị hủy niêm yết năm 2014 do kết quả kinh doanh không khả quan, Công ty đã thực hiện tái cấu trúc và quay trở lại thị trường chứng khoán vào năm 2018 với việc đăng ký giao dịch trên hệ thống UPCoM. Đến năm 2020, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam hoàn tất thoái vốn, đánh dấu bước chuyển đổi quan trọng về mô hình hoạt động.

Thực hiện chủ trương của thành phố về Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận tại phường Máy Tơ, tháng 9/2023, Công ty đã bàn giao trụ sở tại số 4 Nguyễn Trãi cho Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền theo quy định. Hiện nay, Công ty tập trung phát triển lĩnh vực cung ứng thuyền viên và các dịch vụ liên quan, duy trì hoạt động ổn định, từng bước nâng cao hiệu quả kinh doanh và hướng tới phát triển bền vững.

► Những sự kiện quan trọng

- **02/02/1991:** Thành lập tiền thân Công ty trực thuộc Liên hiệp Hàng hải Việt Nam
- **29/04/1992:** Chuyển đổi thành đơn vị có tư cách pháp nhân đầy đủ
- **29/06/1993:** Hoạt động theo mô hình doanh nghiệp nhà nước
- **07/01/1999:** Chính thức chuyển đổi sang công ty cổ phần
- **13/03/1999:** Tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

- **24/03/1999:** Được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
- **12/2005:** Cổ phiếu chính thức niêm yết và giao dịch tại HNX
- **28/05/2014:** Hủy niêm yết cổ phiếu do kết quả kinh doanh không thuận lợi
- **2017–2020:** Thực hiện tái cơ cấu tài chính và tài sản
- **03/08/2018:** Được chấp thuận đăng ký giao dịch trên UPCoM
- **10/08/2018:** Chính thức giao dịch trở lại trên thị trường chứng khoán
- **09/06/2020:** Thoái toàn bộ vốn Nhà nước, chuyển sang hoạt động theo cơ chế thị trường
- **09/2023:** Bàn giao trụ sở tại số 4 Nguyễn Trãi theo chủ trương quy hoạch của Thành phố

► Quá trình tăng vốn điều lệ

TT	Thời gian	Vốn điều lệ	Nội dung thay đổi
Lần 1	13/03/1999	3.500.000.000	Vốn điều lệ khi thành lập Công ty
Lần 2	15/08/2004	6.000.000.000	Trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cho cổ đông hiện hữu.
Lần 3	19/03/2007	11.390.820.000	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
Lần 4	18/9/2007	40.740.520.000	Chào bán cổ phiếu ra công chúng
Lần 5	18/12/2012	61.003.910.000	Trả cổ phiếu thưởng

Vốn điều lệ của công ty hiện nay là: **61.003.910.000 đồng** tương ứng với **6.100.391** cổ phần.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh

Công ty hoạt động đa ngành, trong đó tập trung vào các lĩnh vực chính sau:

- Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước và người lao động đi làm việc ở nước ngoài;
- Dịch vụ hàng hải;
- Cho thuê văn phòng và bất động sản;
- Cung ứng vật liệu và thi công xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, công trình dân dụng.

Địa bàn kinh doanh:

Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ hàng hải và cung ứng thuyền viên cho thị trường trong nước và quốc tế; do đó, địa bàn hoạt động không giới hạn trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam mà trải rộng trên các khu vực hàng hải quốc tế.

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

Hoạt động của Công ty gắn liền với các tuyến vận tải biển và hệ thống cảng biển trên toàn cầu, thông qua việc cung ứng thuyền viên làm việc trên các tàu biển hoạt động quốc tế.

Với đặc thù ngành nghề, địa bàn kinh doanh của Công ty mang tính linh hoạt cao, phụ thuộc vào phạm vi khai thác của đội tàu và nhu cầu từ các chủ tàu

4. Tầm nhìn – Sứ mệnh – Giá trị cốt lõi – Định hướng phát triển

Tầm nhìn

Trở thành doanh nghiệp cung ứng thuyền viên và dịch vụ hàng hải uy tín tại Việt Nam, có năng lực cạnh tranh trong khu vực, là đối tác tin cậy của các chủ tàu quốc tế thông qua chất lượng nguồn nhân lực và hệ thống quản trị chuyên nghiệp.

Sứ mệnh

Cung cấp nguồn thuyền viên có chất lượng, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế về chuyên môn, ngoại ngữ và kỹ luật nghề nghiệp; đồng thời phát triển các dịch vụ hàng hải một cách hiệu quả, góp phần nâng cao vị thế nguồn nhân lực hàng hải Việt Nam trên thị trường quốc tế, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người lao động, đối tác và cổ đông.

Giá trị cốt lõi

- **Uy tín và trách nhiệm**

Cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với đối tác, khách hàng và người lao động, đảm bảo tính minh bạch và tuân thủ pháp luật.

- **Chất lượng nguồn nhân lực**

Lấy đào tạo và phát triển con người làm nền tảng, nâng cao năng lực chuyên môn và tiêu chuẩn nghề nghiệp của thuyền viên.

- **An toàn và kỷ luật**

Đề cao văn hóa an toàn trong hoạt động hàng hải, tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế và quy định của chủ tàu.

- **Hợp tác và phát triển bền vững**

Xây dựng quan hệ hợp tác lâu dài với các đối tác trong và ngoài nước, hướng tới tăng trưởng ổn định và hiệu quả.

- **Hiệu quả và thích ứng**

Linh hoạt trong điều hành, tối ưu hóa nguồn lực để nâng cao hiệu quả hoạt động trong bối cảnh thị trường biến động.

Định hướng phát triển

Định hướng chung

Công ty tập trung phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, từng bước gia tăng quy mô và chất lượng dịch vụ nhằm tối đa hóa giá trị cho cổ đông.

Chiến lược trung và dài hạn

- **Phát triển nguồn thuyền viên chất lượng cao**
Đẩy mạnh hoạt động đào tạo và hợp tác với các cơ sở đào tạo hàng hải nhằm xây dựng đội ngũ sĩ quan, thuyền viên đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế và nhu cầu ngày càng tăng của các chủ tàu nước ngoài.
- **Củng cố và mở rộng thị trường hoạt động**
Duy trì quan hệ với các chủ tàu truyền thống, đồng thời mở rộng sang các thị trường tiềm năng khác.
- **Tập trung vào lĩnh vực cốt lõi**
Lấy hoạt động cung ứng thuyền viên và dịch vụ hàng hải làm nền tảng, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ và giá trị gia tăng.
- **Mở rộng lĩnh vực kinh doanh**
Bên cạnh các lĩnh vực cốt lõi, Công ty từng bước nghiên cứu và triển khai mở rộng sang lĩnh vực hoạt động khác nhằm đa dạng hóa nguồn thu. Việc mở rộng được thực hiện theo hướng thận trọng, có chọn lọc, đảm bảo phù hợp với năng lực tài chính, quản trị và định hướng phát triển bền vững của Công ty.
- **Nâng cao năng lực quản trị và tài chính**
Tăng cường quản trị doanh nghiệp theo chuẩn công ty niêm yết, kiểm soát rủi ro và tối ưu hiệu quả sử dụng vốn.

5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy

Công ty cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài được tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2021), Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Công ty áp dụng mô hình quản trị gồm: **Đại hội đồng cổ đông – Hội đồng quản trị – Ban kiểm soát – Ban điều hành.**

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm toàn thể cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ được tổ chức thường niên mỗi năm một lần và có thể họp bất thường theo quy định.

ĐHĐCĐ quyết định các vấn đề quan trọng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, bao gồm: thông qua báo cáo tài chính năm, định hướng phát triển, chiến lược và kế hoạch kinh doanh trung và dài hạn của Công ty, phương án đầu tư thuộc thẩm quyền HĐQT; bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; cùng các vấn đề trọng yếu khác.

Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

Hội đồng quản trị (HDQT) là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định và thực hiện các quyền, nghĩa vụ không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Trong giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, HDQT Công ty gồm 07 thành viên. Sau khi Công ty thực hiện sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, đồng thời bầu lại Hội đồng quản trị theo cơ cấu mới tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, HDQT hiện tại gồm 05 thành viên, bao gồm:

- 01 Chủ tịch HDQT;
- 01 thành viên HDQT kiêm Giám đốc Công ty;
- 01 thành viên HDQT độc lập;
- 02 thành viên HDQT không tham gia điều hành.

Chủ tịch HDQT do HDQT bầu trong số các thành viên. Nhiệm kỳ của thành viên HDQT tối đa là 05 năm và có thể được bầu lại theo quy định.

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát (BKS) là cơ quan giám sát độc lập, do ĐHĐCĐ bầu ra, có chức năng kiểm tra và giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

BKS hiện gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng Ban kiểm soát do các thành viên BKS bầu. BKS báo cáo trực tiếp trước ĐHĐCĐ và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Ban điều hành

Ban điều hành chịu trách nhiệm tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Hiện tại, Ban điều hành gồm 02 thành viên:

- Giám đốc;
- Kế toán trưởng.

Giám đốc là người đại diện điều hành, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và ĐHĐCĐ về toàn bộ hoạt động của Công ty theo quy định của Điều lệ và các Nghị quyết liên quan.

Công ty con:

Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ INLACO

Tên viết tắt: INLAVESCO

Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ INLACO (INLAVESCO) là công ty con của Công ty kể từ thời điểm thành lập, với các thông tin chính như sau:

- **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:**
 - Mã số doanh nghiệp: 0201604876
 - Đăng ký lần đầu: ngày 31/12/2014

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

- Đăng ký thay đổi lần thứ 5: ngày 23/02/2024
- **Vốn điều lệ:** 17.687.000.000 đồng, trong đó Công ty mẹ góp 17.447.000.000 đồng, tương ứng 98,64% vốn điều lệ
- **Trụ sở chính:** Tầng 2, Tòa nhà Piaggio, số 3 lô 28A Lê Hồng Phong, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng
- **Ngành nghề hoạt động chính:** Vận tải đường bộ, vận tải đường biển và kinh doanh thương mại

Công ty cổ phần Cung ứng Nhân lực INLACO

Tên viết tắt: IMSCO

Công ty Cổ phần Cung ứng Nhân lực INLACO (IMSCO) là công ty con của Công ty kể từ ngày 10/02/2023, với các thông tin chính như sau:

- **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:**
 - Mã số doanh nghiệp: 0202149394
 - Đăng ký lần đầu: ngày 29/01/2022
 - Đăng ký thay đổi lần thứ 2: ngày 31/10/2023
- **Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 đồng, trong đó Công ty mẹ góp 4.900.000.000 đồng, tương ứng 98% vốn điều lệ
- **Trụ sở chính:** Tầng 2-3, Tòa nhà Piaggio, số 3 lô 28A Lê Hồng Phong, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng
- **Ngành nghề hoạt động chính:** Đào tạo thuyền viên tàu biển và cung ứng sĩ quan, thuyền viên cho các chủ tàu vận tải biển trong và ngoài nước

6. Các rủi ro

Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và việc thực hiện các mục tiêu của Công ty trong giai đoạn hiện nay bao gồm:

- **Rủi ro từ biến động thị trường vận tải biển và kinh tế toàn cầu:**

Năm 2026, tình hình kinh tế - chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, bao gồm xung đột khu vực, căng thẳng thương mại, gián đoạn chuỗi cung ứng và xu hướng bảo hộ gia tăng tại nhiều nền kinh tế lớn. Bên cạnh đó, mặt bằng lãi suất có xu hướng gia tăng, đặc biệt tại thị trường Việt Nam từ đầu năm 2026, làm tăng chi phí vốn và ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của các doanh nghiệp vận tải biển. Những yếu tố này có thể làm suy giảm nhu cầu vận chuyển hàng hóa, biến động giá cước và ảnh hưởng trực tiếp đến nhu cầu sử dụng thuyền viên.
- **Rủi ro về thay đổi tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu của chủ tàu:**

Xu hướng phát triển đội tàu theo hướng hiện đại, tiết kiệm nhiên liệu và thân thiện môi trường (EEXI, CII và các quy định giảm phát thải của IMO) đòi hỏi thuyền

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

viên phải đáp ứng tiêu chuẩn ngày càng cao về chuyên môn, ngoại ngữ và khả năng vận hành thiết bị mới. Điều này làm gia tăng chi phí đào tạo, tuyển dụng và duy trì nguồn nhân lực đạt chuẩn quốc tế.

- **Rủi ro về nguồn cung và cạnh tranh lao động hàng hải:**

Nguồn cung thuyền viên chất lượng cao, đặc biệt là sĩ quan có kinh nghiệm, tiếp tục ở trạng thái hạn chế trong khu vực. Đồng thời, sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cung ứng thuyền viên trong và ngoài nước ngày càng gia tăng, dẫn đến áp lực tăng tiền lương, chi phí tuyển dụng và nguy cơ dịch chuyển lao động.

- **Rủi ro pháp lý và tuân thủ quốc tế:**

Các công ước và quy định quốc tế trong lĩnh vực hàng hải (như MLC 2006, các tiêu chuẩn của IMO và quy định của quốc gia treo cờ tàu) liên tục được cập nhật với yêu cầu ngày càng chặt chẽ. Bên cạnh đó, việc các chủ tàu và người thuê tàu sử dụng các hệ thống đánh giá độc lập như Right Ship để thẩm định chất lượng tàu và tiêu chuẩn vận hành làm gia tăng yêu cầu đối với năng lực thuyền viên và hệ thống quản lý. Việc không đáp ứng các tiêu chí này có thể ảnh hưởng đến khả năng khai thác tàu, qua đó tác động gián tiếp đến nhu cầu cung ứng thuyền viên của Công ty.

- **Rủi ro tài chính (lãi suất và tỷ giá):**

Biến động lãi suất trong nước và quốc tế có thể làm gia tăng chi phí vốn, ảnh hưởng đến hiệu quả của các kế hoạch đầu tư và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời, biến động tỷ giá cũng có ảnh hưởng đến doanh thu và kết quả kinh doanh của Công ty.

II – Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2025, Công ty triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh kinh tế thế giới và thị trường vận tải biển tiếp tục có nhiều biến động, nhu cầu lao động hàng hải tăng nhưng nguồn cung còn hạn chế, đồng thời yêu cầu về chất lượng thuyền viên ngày càng cao. Trên cơ sở bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và định hướng của Hội đồng quản trị, Công ty đã chủ động triển khai các giải pháp điều hành linh hoạt, duy trì hoạt động ổn định và từng bước nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán, tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2025 đạt 107,48 tỷ đồng, tăng so với năm 2024, phản ánh quy mô hoạt động tiếp tục được mở rộng. Cơ cấu tài sản duy trì theo hướng an toàn, trong đó tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn, đảm bảo khả năng thanh khoản và đáp ứng nhu cầu vốn lưu động.

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

Về kết quả hoạt động kinh doanh, tổng doanh thu hợp nhất năm 2025 đạt 159,36 tỷ đồng, tương đương 105,40% kế hoạch và tăng 11,0% so với năm 2024. Trong đó, hoạt động cho thuê thuyền viên tiếp tục giữ vai trò chủ lực, đóng góp tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu; đồng thời, Công ty đã ghi nhận sự tăng trưởng tích cực từ hoạt động cung ứng vật liệu và thi công hạ tầng, góp phần đa dạng hóa nguồn thu.

Về hiệu quả, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 5,04 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 4,08 tỷ đồng. Nguyên nhân lợi nhuận giảm với thực hiện cùng kỳ chủ yếu là do năm 2024 có phát sinh khoản thu nhập khác từ bồi thường thu hồi đất.

Nhìn chung, trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành và vượt kế hoạch doanh thu, duy trì ổn định hoạt động kinh doanh cốt lõi, đồng thời từng bước mở rộng sang các lĩnh vực kinh doanh mới. Cơ cấu tài chính được kiểm soát theo hướng an toàn, dòng tiền và khả năng thanh khoản được cải thiện, tạo nền tảng cho việc triển khai các định hướng phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

2. Tổ chức nhân sự

Danh sách Ban điều hành Công ty tại thời điểm báo cáo bao gồm:

- Ông Hoàng Linh Sơn – Giám đốc
- Bà Tạ Thị Tuyết Minh – Kế toán trưởng

Tóm tắt lý lịch Ban điều hành

Ông Hoàng Linh Sơn – Giám đốc

- **Giới tính:** Nam
- **Ngày sinh:** 10/02/1969
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Dân tộc:** Kinh
- **Địa chỉ thường trú:** G1B, khu biệt thự Mê Linh, đường Phạm Văn Đồng, phường Hưng Đạo, TP. Hải Phòng
- **Trình độ chuyên môn:**
 - Kỹ sư Điều khiển tàu biển
 - Cử nhân Quản trị kinh doanh
 - Thạc sĩ Quản lý tàu biển – Đại học Hàng hải Quốc tế (Thụy Điển)
- **Quá trình công tác:**
 - Công tác tại Công ty từ năm 1994 đến nay
 - 1994 – 1995: Chuyên viên Phòng Khai thác – Đại lý
 - 1995 – 2004: Trưởng phòng Kinh doanh đối ngoại
 - 02/2005 – 06/2020: Phó Giám đốc
 - Từ 23/06/2020 đến nay: Giám đốc Công ty
 - Ủy viên Hội đồng quản trị từ khóa 1 đến nay

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

- **Số cổ phần sở hữu:** 107.550 cổ phần
- **Quyền lợi liên quan đối với Công ty:** Không có xung đột lợi ích
- **Người có liên quan sở hữu cổ phần:** Không

Bà Tạ Thị Tuyết Minh – Kế toán trưởng

- **Giới tính:** Nữ
- **Ngày sinh:** 21/06/1978
- **Quốc tịch:** Việt Nam
- **Dân tộc:** Kinh
- **Địa chỉ thường trú:** 171/654 Ngô Gia Tự, khu Sao Sáng, phường Hải An, TP. Hải Phòng
- **Trình độ chuyên môn:**
 - Cử nhân Kinh tế
 - Thạc sĩ Kinh tế
- **Quá trình công tác:**
 - Công tác tại Công ty từ năm 2000 đến nay
 - 2000 – 2009: Nhân viên Phòng Tài chính – Kế toán
 - 2009 – 10/2023: Phó phòng Tài chính – Kế toán
 - Từ 11/2023 đến nay: Kế toán trưởng
- **Số cổ phần sở hữu:** 55.968 cổ phần
- **Quyền lợi liên quan đối với Công ty:** Không có xung đột lợi ích
- **Người có liên quan sở hữu cổ phần:** Không

Những thay đổi trong Ban điều hành: Không

Số lượng cán bộ công nhân viên

Tính đến ngày 31/12/2025, tổng số lao động do Công ty quản lý (bao gồm lao động ký hợp đồng dài hạn và ngắn hạn) là 331 người, tăng 85 người so với thời điểm 31/12/2024.

Cơ cấu lao động theo trình độ

Phân theo trình độ lao động	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Trình độ trên đại học	03	0,91%
Trình độ đại học	79	23,87%
Trình độ cao đẳng	85	25,67%
Trình độ trung cấp, sơ cấp	164	49,55%
Tổng cộng	331	100,00%

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

Lao động văn phòng

Tổng số cán bộ, nhân viên văn phòng (bao gồm chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh) là 20 người, trong đó:

- Trình độ thạc sĩ: 03 người
- Trình độ kỹ sư, cử nhân: 15 người
- Trình độ sơ cấp: 02 người

Sĩ quan và thuyền viên

Tổng số sĩ quan, thuyền viên do Công ty quản lý là 311 người, chiếm tỷ trọng chủ yếu trong cơ cấu lao động của Công ty.

a) Phân loại theo trình độ

- Trình độ kỹ sư: 69 người
- Trình độ cao đẳng: 80 người
- Trình độ trung cấp, sơ cấp: 162 người

b) Phân loại theo chức danh

- Sĩ quan quản lý: 48 người
- Sĩ quan vận hành: 61 người
- Thuyền viên khác: 202

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật hiện hành, bao gồm:

- Ký kết, thực hiện và thanh lý hợp đồng lao động theo quy định;
- Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm tai nạn;
- Đảm bảo điều kiện làm việc, sinh hoạt và quyền lợi của người lao động.

Đối với đội ngũ sĩ quan, thuyền viên, Công ty tuân thủ nghiêm túc các quy định của Công ước Lao động Hàng hải MLC 2006, đảm bảo các tiêu chuẩn về điều kiện làm việc, an sinh và phúc lợi trên tàu; đồng thời thực hiện chi trả tiền lương đầy đủ, đúng hạn theo hợp đồng đã ký kết.

3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án lớn:

Các nội dung về chủ trương đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua thông qua hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, được Công ty tổ chức triển khai nghiêm túc theo đúng quy định.

Đối với chủ trương đầu tư dự án mua tàu, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tiến hành nghiên cứu, tìm kiếm tàu phù hợp, xây dựng phương án đầu tư và triển khai các bước thu xếp nguồn vốn. Tuy nhiên, việc triển khai dự án trong năm 2025 chưa thực

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

hiện được do điều kiện thị trường chưa thực sự thuận lợi, đồng thời Công ty đang tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng để hoàn thiện phương án tài chính cho dự án.

Song song với đó, Công ty đã từng bước triển khai lĩnh vực cung ứng vật liệu và thi công xây dựng hạ tầng khu công nghiệp và công trình dân dụng, tập trung vào công tác chuẩn bị, thiết lập quan hệ đối tác và thực hiện một số hạng mục ban đầu. Việc triển khai bước đầu phù hợp với định hướng đã được cổ đông thông qua, góp phần đa dạng hóa hoạt động kinh doanh và tạo nền tảng cho các dự án trong giai đoạn tiếp theo.

Việc chủ động xây dựng phương án đầu tư, thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và triển khai các nội dung theo Nghị quyết đã góp phần nâng cao tính minh bạch, chuẩn hóa công tác quản trị, đồng thời tạo cơ sở pháp lý và các điều kiện cần thiết để Công ty triển khai các dự án đầu tư khi điều kiện thị trường trở nên thuận lợi hơn.

4. Kết quả hoạt động của các công ty có vốn góp.

Đơn vị: 1.000đ

TT	Tên công ty	Tỷ lệ vốn góp của Inlaco	Năm 2025	
			Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế
1	Công ty CP Cung ứng nhân lực Inlaco	98.00%	111.950.438	2.777.381
1	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ Inlaco	98,64%	11.078.059	415.357

5. Tình hình tài chính

a./ Tình hình tài chính (Theo Báo cáo Tài chính hợp nhất đã được kiểm toán)

Đơn vị: 1000đ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tăng/Giảm
1	Tổng giá trị tài sản	90.240.190	107.482.329	17.242.139
2	Doanh thu thuần	143.569.589	159.361.786	15.792.197
3	Lợi nhuận thuần từ SXKD	5.291.912	6.917.259	1.625.347
4	Lợi nhuận khác	6.832.631	(1.876.634)	(8.709.265)
5	Lợi nhuận trước thuế	12.124.544	5.040.625	(7.083.919)

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

b./ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2025
1	Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản			
	+ Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	95,76	97,15
	+ Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	4,24	2,85
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	+ Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	35,72	42,24
	+ Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	64,28	57,76
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	+ Doanh thu thuần / Tổng tài sản bình quân	Lần	1,59	1,48
4	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	+ Khả năng thanh toán nhanh	Lần	3,54	1,85
	+ Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	3,58	2,36
5	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	+ Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu thuần	%	6,72	2,56
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	16,63	6,57
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	10,69	3,79
	+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Dthu thuần	%	3,69	4,34

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a./ Cổ phần

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông, tổng số cổ phiếu của Công ty như sau:

- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 6.100.391 cổ phiếu
 - Cổ phiếu phổ thông: 6.100.391 cổ phiếu

Trong đó:

- Cổ phiếu đang lưu hành: 6.079.071 cổ phiếu
- Cổ phiếu quỹ: 21.320 cổ phiếu

b./ Cơ cấu cổ đông

Tổng số cổ đông: 415 cổ đông nắm giữ 6.079.071 cổ phiếu phổ thông do công ty phát hành (đã loại trừ 21.320 cổ phiếu quỹ). Trong đó:

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ
I	Cổ đông trong nước	407	6.064.471	99,76%
1	Cá nhân	394	5.324.521	87,59%
2	Tổ chức	13	739.950	12,17%
	Cổ đông nước ngoài			

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

II	Cá nhân	8	21.350	00,24%
I		8	14.600	0,24%
Tổng cộng		415	6.079.071	100,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 16 tháng 03 năm 2026)

Số lượng cổ đông sở hữu từ 1% vốn cổ phần có quyền biểu quyết của công ty:

Có 16 cổ đông chiếm tỷ lệ 3,85% tổng số cổ đông của công ty, nắm giữ 4.385.279 cổ phần chiếm 72,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
Cá nhân trong nước	15	3.665.079	60,29%
Tổ chức trong nước	01	720.200	11,85%
Cộng	16	4.385.279	72.14%

Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết của công ty:

Bà Trịnh Thị Nga: sở hữu 1.517.900 cổ phần, chiếm tỷ lệ 24,97% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Địa chỉ: số 33/113 Vũ Chí Thắng, phường An Biên, Thành phố Hải Phòng.

Ông Vũ Hoài Nam: sở hữu 513.323 cổ phần chiếm tỷ lệ 8,44% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Địa chỉ: số 221 Tô Hiệu, phường Lê Chân, Thành phố Hải Phòng

Bà Hoàng Thị Hoan: sở hữu 344.640 cổ phần chiếm tỷ lệ 5,67% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Địa chỉ: Vũ Lễ, Kiến Xương, Thái Bình.

Công ty TNHH Tran Maritime Holdings: sở hữu 720.200 cổ phần chiếm tỷ lệ 11,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Địa chỉ: Số 18/298 Bùi Thị Từ Nhiên, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng.

Cổ đông là người nước ngoài:

08 cổ đông, nắm giữ 14.600 cổ phần chiếm tỷ trọng 0,24% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

c./ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : Không

d./ Giao dịch cổ phiếu quỹ : Không

7. Báo cáo liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

7.1 Về môi trường

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là cung ứng và quản lý thuyền viên làm việc trên các tàu biển của các chủ tàu trong và ngoài nước. Mặc dù Công ty không trực tiếp khai thác tàu, tuy nhiên hoạt động của đội ngũ thuyền viên do Công ty cung ứng có liên quan mật thiết đến hoạt động vận tải biển – lĩnh vực sử dụng nhiên liệu dầu (DO, FO) và tiềm ẩn các tác động đến môi trường biển và khí quyển.

Nhận thức rõ trách nhiệm trong chuỗi giá trị ngành hàng hải, Công ty luôn chú trọng công tác tuyên truyền, đào tạo và kiểm soát nhằm hạn chế tối đa các tác động tiêu cực đến môi trường, cụ thể:

- **Tuân thủ các công ước quốc tế về bảo vệ môi trường biển:**

Công ty yêu cầu toàn bộ thuyền viên chấp hành nghiêm các quy định của Công ước International Maritime Organization, đặc biệt là Công ước MARPOL 73/78 về ngăn ngừa ô nhiễm do tàu gây ra, bao gồm kiểm soát ô nhiễm dầu, hóa chất độc hại, nước thải, rác thải và khí thải từ tàu.

- **Đào tạo và nâng cao nhận thức môi trường cho thuyền viên:**

Nội dung về bảo vệ môi trường, phòng ngừa ô nhiễm biển, quản lý rác thải và vận hành thiết bị thân thiện môi trường được lồng ghép trong các chương trình đào tạo trước khi lên tàu (Pre-joining training) và đào tạo định kỳ.

- **Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường tại các quốc gia có tàu hoạt động:**

Công ty và thuyền viên do Công ty cung ứng luôn tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về môi trường của Việt Nam và quốc tế. Trong năm 2025, không ghi nhận trường hợp vi phạm hoặc bị xử phạt liên quan đến môi trường.

- **Định hướng phát triển bền vững:**

Công ty từng bước cập nhật các yêu cầu mới của ngành hàng hải về giảm phát thải, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, phù hợp với xu hướng “vận tải biển xanh”, qua đó nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thuyền viên và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao từ các chủ tàu quốc tế.

7.2 Chính sách liên quan đến người lao động

Người lao động là yếu tố trung tâm trong hoạt động của Công ty, bao gồm đội ngũ cán bộ nhân viên làm việc tại văn phòng và đội ngũ sĩ quan, thuyền viên làm việc trên tàu biển. Công ty luôn chú trọng xây dựng chính sách lao động đồng bộ, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp và người lao động, hướng tới phát triển bền vững.

- **Tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật và thỏa ước lao động:** Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật lao động hiện hành và Thỏa ước lao động tập thể, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho cả người lao

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

động tại văn phòng và thuyền viên; xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch và lành mạnh.

- **Áp dụng các chính sách phù hợp theo đặc thù công việc:**
 - Đối với cán bộ nhân viên văn phòng: Công ty tập trung xây dựng môi trường làm việc ổn định, điều kiện làm việc thuận lợi, cơ hội phát triển nghề nghiệp và nâng cao năng lực quản trị, chuyên môn.
 - Đối với sĩ quan, thuyền viên: Công ty chú trọng các chính sách liên quan đến điều kiện làm việc đặc thù trên tàu, chế độ tiền lương, thời gian làm việc – nghỉ ngơi, an toàn lao động và phúc lợi theo tiêu chuẩn quốc tế.
- **Tuân thủ các tiêu chuẩn lao động quốc tế trong lĩnh vực hàng hải:** Đối với đội ngũ thuyền viên, Công ty yêu cầu tuân thủ đầy đủ các quy định của Công ước Lao động Hàng hải– MLC 2006, đảm bảo các tiêu chuẩn về điều kiện làm việc, sinh hoạt, chăm sóc y tế, tiền lương và quyền lợi của người lao động trên tàu.
- **Chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:** Công ty tạo điều kiện cho cả cán bộ văn phòng và thuyền viên tham gia các chương trình đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ và kỹ năng nghiệp vụ. Đối với thuyền viên, các chương trình đào tạo trước khi lên tàu và đào tạo định kỳ được triển khai thường xuyên, gắn với yêu cầu của từng chủ tàu và tiêu chuẩn quốc tế.
- **Chính sách phúc lợi và ổn định việc làm:** Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ phúc lợi khác theo quy định. Đồng thời, Công ty chú trọng duy trì việc làm ổn định, tạo điều kiện để người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài.
- **Định hướng phát triển nguồn nhân lực bền vững:** Công ty hướng tới xây dựng đội ngũ nhân sự đồng bộ, trong đó khối văn phòng có năng lực quản trị hiệu quả và đội ngũ thuyền viên có trình độ chuyên môn cao, kỷ luật tốt, đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của các chủ tàu trong và ngoài nước.

7.3 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn quan tâm thực hiện trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng.

Trong năm 2025 và các năm qua, Công ty đã tích cực triển khai nhiều hoạt động ý nghĩa, thiết thực, tập trung vào lĩnh vực giáo dục và hỗ trợ cộng đồng. Công ty thực hiện trao tặng học bổng cho sinh viên hàng hải có thành tích học tập xuất sắc, nhằm khuyến khích thế hệ trẻ theo đuổi nghề biển, đồng thời góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành hàng hải.

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

Bên cạnh đó, Công ty tích cực tham gia các chương trình quyên góp, ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ, thể hiện tinh thần trách nhiệm xã hội và sự sẻ chia đối với cộng đồng.

Các hoạt động trách nhiệm xã hội được triển khai trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với năng lực tài chính và định hướng phát triển bền vững của Công ty, qua đó góp phần nâng cao hình ảnh, uy tín doanh nghiệp và xây dựng mối quan hệ gắn bó lâu dài với cộng đồng địa phương.

III – Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

Đơn vị tính: 1.000đ

Diễn giải	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện		So sánh	
		Năm 2025	Năm 2024	Kế hoạch	Năm trước
Doanh thu SXKD	151.200.000	159.361.786	143.569.589	105,40%	111,00%
- Dịch vụ hàng hải	1.500.000	1.373.353	662.592	91,56%	
- Cho thuê lao động	140.200.000	146.910.374	138.426.470	104,79%	106,13%
- Cung ứng vật liệu và thi công cơ sở hạ tầng	9.500.000	11.078.059	4.480.527	116,61%	247,25%
Lợi nhuận trước thuế	7.500.000	5.040.625	12.124.544	67,21%	41,57%
Chi phí thuế TNDN	1.500.000	963.500	2.481.433	64,23%	38,83%
Lợi nhuận sau thuế	6.000.000	4.077.124	9.643.110	67,95%	42,28%

Năm 2025, Công ty duy trì được đà tăng trưởng doanh thu và mở rộng quy mô hoạt động, trong đó mảng cung ứng thuyền viên tiếp tục giữ vai trò chủ lực và lĩnh vực cung ứng vật liệu, thi công hạ tầng bước đầu ghi nhận kết quả tích cực, phù hợp với định hướng đa dạng hóa hoạt động kinh doanh.

Tuy nhiên, hiệu quả lợi nhuận chưa đạt kỳ vọng, chủ yếu do chi phí đầu vào gia tăng và giai đoạn đầu triển khai các lĩnh vực kinh doanh mới. Đồng thời, cần lưu ý rằng lợi nhuận năm 2024 có yếu tố tăng đột biến từ khoản thu nhập khác do bồi thường thu hồi đất, do đó mức giảm lợi nhuận năm 2025 mang tính chất so sánh tương đối và không phản ánh đầy đủ hiệu quả hoạt động cốt lõi.

Hội đồng quản trị đánh giá nền tảng hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn duy trì ổn định, đồng thời các bước đi trong việc mở rộng lĩnh vực hoạt động đã tạo tiền đề cho tăng trưởng trong trung và dài hạn.

Trong thời gian tới, Công ty sẽ tập trung:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

- Nâng cao hiệu quả hoạt động mảng cốt lõi;
- Kiểm soát chi phí, cải thiện biên lợi nhuận;
- Từng bước hoàn thiện và tối ưu hiệu quả các lĩnh vực kinh doanh mới;
- Chủ động thích ứng với biến động thị trường và điều kiện tài chính.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Về cơ cấu tài sản tại thời điểm 31/12/2025, như sau:

Chỉ tiêu	01/01/2025		31/12/2025	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Tài sản ngắn hạn	86.416.582.541	95,76%	104.417.530.546	97,15%
Tài sản dài hạn	3.823.607.145	4,24%	3.064.798.504	2,85%
- Tài sản cố định	2.549.133.504	2,83%	2.219.411.652	2,06%
- Tài sản dài hạn khác	1.274.473.641	1,41%	845.386.852	0,79%
Cộng	90.240.189.686	100%	107.482.329.050	100%

Cơ cấu tài sản của Công ty tiếp tục duy trì theo hướng tập trung cao vào tài sản ngắn hạn, đảm bảo tính thanh khoản và phù hợp với đặc thù hoạt động. Quy mô tài sản tăng trưởng tích cực phản ánh việc mở rộng hoạt động kinh doanh trong kỳ. Tuy nhiên, tỷ trọng tài sản dài hạn còn thấp, do đó Công ty cần từng bước cân đối đầu tư để phục vụ các định hướng phát triển trung và dài hạn.

b. Tình hình nợ phải trả

Tình hình nợ phải trả của công ty năm 2025 như sau :

Chỉ tiêu	01/01/2025		31/12/2025	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Nợ ngắn hạn	24.151.856.515	74,92%	44.240.272.390	97,44%
Nợ dài hạn	8.085.592.397	25,08%	1.162.191.666	2,56%
Cộng	32.237.448.912	100%	45.402.464.056	100%

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

Đến ngày 31/12/2025, tổng số nợ phải trả của Công ty là 45.402.464.056 đồng, tăng 13.165.015.144 đồng so với đầu năm, tương đương mức tăng khoảng 40,8%. Sự gia tăng này chủ yếu đến từ biến động cơ cấu giữa nợ ngắn hạn và nợ dài hạn trong kỳ.

Trong đó:

Nợ ngắn hạn: Đạt 44.240.272.390 đồng, tăng mạnh so với đầu năm (24.151.856.515 đồng), chiếm tỷ trọng 97,44% tổng nợ phải trả. Nợ ngắn hạn chủ yếu bao gồm các khoản phải trả cho người bán, chi phí dịch vụ mua ngoài, tiền lương và các khoản phải trả cho sĩ quan thuyền viên làm việc trên tàu, cùng với các khoản người mua trả tiền trước.

Sự gia tăng đáng kể của nợ ngắn hạn trong năm chủ yếu do Công ty thực hiện chuyển một phần dư nợ vay từ nợ dài hạn sang nợ ngắn hạn, liên quan đến việc khoản vay tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam được chuyển nhượng cho bên thứ ba, dẫn đến thay đổi cách phân loại khoản nợ theo thời hạn.

Nợ dài hạn: Đạt 1.162.191.666 đồng, giảm mạnh so với đầu năm (8.085.592.397 đồng), chiếm tỷ trọng 2,56% tổng nợ phải trả. Việc giảm nợ dài hạn chủ yếu do chuyển dịch sang nợ ngắn hạn như nêu trên, không phản ánh việc tắt toán nghĩa vụ nợ trong kỳ.

Công ty không phát sinh các khoản nợ quá hạn trong năm.

Như vậy, về tổng thể cơ cấu nợ của Công ty trong năm 2025 có sự thay đổi đáng kể theo hướng tăng tỷ trọng nợ ngắn hạn và giảm mạnh nợ dài hạn, chủ yếu do yếu tố kỹ thuật trong phân loại khoản vay. Mặc dù nợ ngắn hạn tăng cao, tuy nhiên bản chất không làm phát sinh thêm nghĩa vụ tài chính mới, và Công ty vẫn duy trì khả năng kiểm soát tốt các khoản nợ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Về cơ cấu tổ chức

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng nâng cao hiệu quả hoạt động. Việc bố trí, sắp xếp nhân sự được thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, gắn trách nhiệm với hiệu quả công việc, góp phần nâng cao năng suất lao động và hiệu quả quản trị.

Về chính sách quản lý

Công ty tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị, tăng cường công tác kiểm soát và tuân thủ, cụ thể:

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng tuyển dụng, đào tạo và đánh giá thuyền viên;
- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định quốc tế như ISM Code, ISPS Code và MLC-2006;

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

- Duy trì và thực hiện hệ thống quản lý an toàn và quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO, đảm bảo tính nhất quán trong toàn bộ hoạt động;
- Tăng cường công tác quản trị nội bộ, kiểm soát chi phí và sử dụng hiệu quả nguồn lực;
- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các đơn vị, đảm bảo hoạt động thông suốt trong toàn hệ thống.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Bước sang năm 2026, trong bối cảnh môi trường kinh doanh còn tiềm ẩn nhiều yếu tố biến động, Công ty định hướng phát triển theo hướng ổn định, nâng cao hiệu quả và phát triển bền vững, trên cơ sở củng cố hoạt động kinh doanh cốt lõi, tăng cường năng lực tài chính và từng bước mở rộng lĩnh vực hoạt động phù hợp với năng lực và điều kiện thị trường.

a) Củng cố và phát triển lĩnh vực kinh doanh cốt lõi

Công ty tiếp tục xác định cung ứng thuyền viên là lĩnh vực hoạt động chủ lực. Trong thời gian tới, Công ty tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thuyền viên thông qua đẩy mạnh tuyển dụng, đào tạo chuyên môn, ngoại ngữ và kỹ năng làm việc trong môi trường quốc tế; đồng thời duy trì và mở rộng quan hệ hợp tác với các chủ tàu trong nước và nước ngoài, gia tăng số lượng thuyền viên cung ứng và củng cố vị thế cạnh tranh trên thị trường.

b) Nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả hoạt động

Công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, bảo đảm cân đối dòng tiền và duy trì cơ cấu tài chính an toàn. Cùng với đó, Công ty chú trọng hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp, tăng cường kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, tạo nền tảng cho việc triển khai các kế hoạch phát triển trong trung và dài hạn.

c) Từng bước triển khai các dự án đầu tư và mở rộng lĩnh vực kinh doanh

Công ty tiếp tục nghiên cứu, trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt chủ trương và chuẩn bị các điều kiện để triển khai dự án đầu tư mua tàu vào thời điểm phù hợp, bảo đảm hiệu quả đầu tư, an toàn tài chính và khả năng kiểm soát rủi ro.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục triển khai và phát triển lĩnh vực cung ứng vật liệu và thi công xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, công trình dân dụng theo hướng lựa chọn dự án khả thi, hợp tác với các đối tác uy tín, kiểm soát chặt chẽ tiến độ, chi phí và dòng tiền, qua đó từng bước đa dạng hóa nguồn thu và giảm mức độ phụ thuộc vào chu kỳ của ngành hàng hải.

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

Công ty cũng định hướng nghiên cứu phương án đầu tư trụ sở làm việc phù hợp với nhu cầu phát triển lâu dài, góp phần ổn định cơ sở vật chất, nâng cao hình ảnh doanh nghiệp và hỗ trợ cho hoạt động quản lý, điều hành trong giai đoạn tiếp theo.

d) Phát triển bền vững gắn với lợi ích của cổ đông và người lao động

Công ty định hướng phát triển trên cơ sở hài hòa giữa tăng trưởng, hiệu quả và an toàn; bảo đảm việc làm, thu nhập và đời sống cho người lao động; đồng thời tạo giá trị gia tăng cho cổ đông và các bên liên quan. Việc triển khai các kế hoạch phát triển trong tương lai sẽ được thực hiện theo lộ trình phù hợp, linh hoạt thích ứng với điều kiện thị trường và năng lực thực tế của Công ty.

Tóm lại, Công ty định hướng phát triển theo hướng lấy hoạt động cung ứng thuyền viên làm nền tảng, lấy hiệu quả và an toàn tài chính làm trọng tâm, đồng thời từng bước mở rộng đầu tư và đa dạng hóa hoạt động kinh doanh nhằm tạo động lực tăng trưởng bền vững trong trung và dài hạn.

IV – Đánh giá của HĐQT về hoạt động của công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty

Năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ vai trò định hướng, giám sát và hỗ trợ điều hành theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trên cơ sở bám sát diễn biến thị trường và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định kịp thời, phù hợp với thực tiễn hoạt động, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Trong năm, Hội đồng quản trị và Ban điều hành duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và xử lý các vấn đề phát sinh. Công tác quản trị được thực hiện theo hướng thận trọng, minh bạch và hiệu quả; các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Hội đồng quản trị được tổ chức theo đúng quy định, bảo đảm tính kịp thời trong việc xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng của Công ty.

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và sự điều hành linh hoạt của Ban Giám đốc, Công ty đã duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm việc làm và thu nhập cho người lao động. Hoạt động cung ứng thuyền viên tiếp tục là lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, được duy trì ổn định và từng bước mở rộng quy mô; chất lượng nguồn nhân lực tiếp tục được nâng lên thông qua công tác tuyển dụng, đào tạo và chuẩn hóa theo yêu cầu của thị trường.

Bên cạnh đó, Công ty đã từng bước triển khai định hướng đa dạng hóa hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, trong đó lĩnh vực cung ứng vật liệu

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

và thi công hạ tầng bước đầu được triển khai, góp phần mở rộng nguồn thu và tạo thêm cơ sở cho tăng trưởng trong giai đoạn tiếp theo.

Nhìn chung, Hội đồng quản trị đánh giá năm 2025 là năm Công ty tiếp tục củng cố nền tảng quản trị, duy trì ổn định hoạt động cốt lõi và từng bước chuẩn bị các điều kiện cho chiến lược phát triển trung và dài hạn.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2025, Ban Giám đốc đã bám sát định hướng của Hội đồng quản trị, chủ động tổ chức triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động. Công tác điều hành được thực hiện theo hướng linh hoạt, thận trọng và có kiểm soát, bảo đảm duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và hạn chế các tác động bất lợi từ môi trường bên ngoài.

Ban Giám đốc đã thể hiện vai trò điều hành rõ nét trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kiểm soát chi phí và phân bổ nguồn lực phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty. Các giải pháp điều hành tập trung vào củng cố lĩnh vực hoạt động cốt lõi, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và từng bước mở rộng các hoạt động kinh doanh theo định hướng đã được phê duyệt.

Công tác quản trị điều hành tiếp tục được chuẩn hóa theo hướng tăng cường kiểm soát nội bộ, tuân thủ quy định pháp luật và nâng cao tính minh bạch. Đồng thời, Ban Giám đốc đã duy trì sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị trong việc xử lý các vấn đề phát sinh, kịp thời tham mưu và đề xuất các giải pháp phù hợp với diễn biến thực tế của thị trường.

Tuy nhiên, Hội đồng quản trị nhận thấy hiệu quả hoạt động của một số lĩnh vực vẫn còn phụ thuộc vào điều kiện thị trường và chưa có sự bứt phá rõ nét; việc triển khai các định hướng mở rộng kinh doanh cần tiếp tục được đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hiệu quả thực hiện trong thời gian tới.

Nhìn chung, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Giám đốc đã hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ được giao, bảo đảm ổn định hoạt động của Công ty, đồng thời từng bước cải thiện chất lượng quản trị và tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty như sau:

1. Tổng doanh thu hợp nhất: 216.600.000.000 đ

Cho thuê lao động: 171.600.000.000 đ

Cung ứng vật liệu và thi công cơ sở hạ tầng: 45.000.000.000 đ

Trong đó:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

Doanh thu riêng của Inlaco-IIP: 48.800.000.000 đ

2. Tổng lợi nhuận:

Kế hoạch lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 7.000.000.000 đ

Kế hoạch lợi nhuận riêng của Inlaco-HP: 2.500.000.000 đ

3. Đơn giá tiền lương:

6% tổng doanh thu (theo báo cáo hợp nhất) (theo báo cáo hợp nhất — khung bao gồm tiền lương thuyên viên cho thuê)

Trong đó:

5,35% tổng doanh thu (theo báo cáo hợp nhất) cho bộ phận quản lý và thưởng quỹ lương cuối năm cho toàn bộ CBCNV (không bao gồm tiền lương thuyên viên làm thuê).

0,65% tổng doanh thu (theo báo cáo hợp nhất) cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

4. Cổ tức: Sẽ cân đối căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh thực tế

V – Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ VI (2020 – 2025) được Đại hội đồng cổ đông thường niên bầu ngày 18/06/2020, gồm 07 thành viên.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 05/05/2025, Công ty đã bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ VII (2025 – 2030) gồm 05 thành viên.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, số cổ phần sở hữu và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại thời điểm 31/12/2025 như sau:

Họ tên	Chức danh	Sở hữu	Tỷ lệ
Ông Vũ Ngọc Sinh	Chủ tịch	69.537	1,14%
Ông Hoàng Linh Sơn	Ủy viên HĐQT	107.550	1,77%
Ông Nguyễn Văn Biên	Ủy viên HĐQT	52.767	0,87%
Ông Nguyễn Bá Hải	Ủy viên HĐQT	6.306	0,10%
Bà Trịnh Thị Nga	Ủy viên HĐQT	1.517.900	24,97%
Tổng cộng		1.754.060	28,85%

Tại thời điểm báo cáo:

- Thành viên HĐQT độc lập: Ông Nguyễn Bá Hải
- Thành viên HĐQT không tham gia điều hành:
 - Ông Nguyễn Văn Biên

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

o Bà Trịnh Thị Nga

b. Thay đổi thành viên HĐQT:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 05/05/2025, Công ty đã thực hiện bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ VII (2025–2030) theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Theo đó:

- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ VI (2020–2025) kết thúc nhiệm kỳ;
- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ VII được kiện toàn với 05 thành viên, giảm so với 07 thành viên của nhiệm kỳ trước, phù hợp với Điều lệ Công ty đã được sửa đổi.

Theo kết quả bầu cử, một số thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ VI không tiếp tục tham gia nhiệm kỳ VII, bao gồm:

- Ông Phạm Sĩ Tú – Phó Chủ tịch HĐQT;
- Ông Lê Trung Hà – Ủy viên HĐQT.

Việc kiện toàn Hội đồng quản trị được thực hiện đúng quy định pháp luật, bảo đảm phù hợp với định hướng tổ chức và yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị của Công ty trong giai đoạn mới.

Cơ cấu Hội đồng quản trị được tinh gọn theo hướng nâng cao hiệu quả quản trị và tăng cường tính độc lập trong giám sát.

c. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Tại thời điểm báo cáo, Hội đồng quản trị Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc. Các vấn đề thuộc thẩm quyền được Hội đồng quản trị xem xét, quyết định theo nguyên tắc tập thể, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Mô hình quản trị được duy trì theo hướng tinh gọn, bảo đảm tính linh hoạt trong quá trình ra quyết định.

d. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng giám sát đối với Ban Giám đốc theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Nội dung giám sát tập trung vào các lĩnh vực trọng yếu, bao gồm:

- Việc tổ chức triển khai và chấp hành các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;
- Việc tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy chế nội bộ của Công ty;
- Việc thực hiện các giải pháp điều hành nhằm duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao hiệu quả trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động.

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

Thông qua công tác giám sát, Hội đồng quản trị kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, đồng thời chỉ đạo và hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc xử lý các vấn đề phát sinh, bảo đảm hoạt động của Công ty được duy trì ổn định và đúng định hướng. Hoạt động giám sát được thực hiện hiệu quả, góp phần bảo đảm tuân thủ và duy trì ổn định hoạt động trong bối cảnh thị trường biến động.

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên, trong đó có 01 Trưởng Ban kiểm soát, hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Tại thời điểm 31/12/2025, Ban kiểm soát gồm các thành viên sau:

Họ tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Ông Phạm Sĩ Tú	Trưởng ban	24.600	0,40%
Bà Nguyễn Thị Thu	Ủy viên BKS	0	0%
Ông Lê Vũ Cường	Ủy viên BKS	3.228	0,05%
Cộng		27.828	0,45%

Thay đổi thành viên Ban kiểm soát:

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện kiện toàn nhân sự Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 05/05/2025.

Cụ thể:

- Bà Nguyễn Thị Thu thôi giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát kể từ ngày 09/05/2025 và tiếp tục là thành viên Ban kiểm soát;
- Ông Phạm Sĩ Tú được bầu giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát kể từ ngày 09/05/2025;
- Bà Lương Thu Hoài miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát kể từ ngày 05/05/2025.

Sau khi kiện toàn, Ban kiểm soát duy trì số lượng 03 thành viên theo quy định. Việc thay đổi nhân sự Ban kiểm soát được thực hiện đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, bảo đảm tính liên tục và hiệu quả trong hoạt động giám sát.

Ban kiểm soát được kiện toàn theo hướng bảo đảm tính liên tục và nâng cao hiệu quả giám sát.

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng giám sát theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cụ thể:

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, theo dõi việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;
- Thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Ban Giám đốc, nhằm bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ;
- Giám sát việc lập và công bố báo cáo tài chính, tình hình quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Công ty;
- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Nhìn chung, Ban kiểm soát đã thực hiện tốt vai trò giám sát, góp phần bảo đảm tính minh bạch và an toàn trong hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1/ Lương, thưởng, thù lao, khoản lợi ích khác: Trong năm 2025, Công ty đã chi trả lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Các khoản chi trả bao gồm: tiền lương, tiền thưởng, thù lao, phụ cấp và các khoản lợi ích hợp pháp khác phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Chi tiết được thể hiện tại bảng dưới đây.

TT	Họ tên	Chức vụ	Thu nhập
I	Hội đồng quản trị		618.500.000
1	Ông Vũ Ngọc Sinh	Chủ tịch HĐQT	138.500.000
2	Ông Phạm Sĩ Tú (miễn nhiệm ngày 05/05/25)	Phó chủ tịch HĐQT	24.000.000
3	Ông Hoàng Linh Sơn	Thành viên HĐQT	95.500.000
4	Ông Lê Trung Hà (miễn nhiệm ngày 05/05/25)	Thành viên HĐQT	56.500.000
5	Ông Nguyễn Văn Biên	Thành viên HĐQT	95.500.000
6	Ông Nguyễn Bá Hải	Thành viên HĐQT	92.500.000
7	Bà Trịnh Thị Nga	Thành viên HĐQT	116.500.000
II	Ban Giám đốc		1.174.775.000
1	Ông Hoàng Linh Sơn	Giám đốc	638.511.000
2	Ông Vũ Ngọc Sinh	Giám đốc tài chính	536.264.000
III	Ban kiểm soát		171.500.000

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

1	Bà Nguyễn Thị Thư (miễn nhiệm ngày 05/05/2025)	Trưởng ban kiểm soát	47.000.000
2	Ông Phạm Sĩ Tú	Trưởng Ban kiểm soát	49.000.000
3	Bà Lương Thu Hoài (miễn nhiệm ngày 05/05/2025)	Thành viên Ban kiểm soát	24.000.000
4	Lê Vũ Cường	Thành viên Ban kiểm soát	51.500.000
Cộng			790.000.000

3.2/ Các khoản lợi ích phi vật chất: Trong năm 2025, Công ty không phát sinh các khoản lợi ích phi vật chất đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

3.3/ Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không phát sinh giao dịch cổ phiếu của các cổ đông nội bộ và người có liên quan theo quy định.

3.4/ Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ, người có liên quan và các bên liên quan trong năm 2025: Chi tiết các giao dịch được trình bày tại **Phụ lục số 01** kèm theo Báo cáo này.

VI – Báo cáo tài chính hợp nhất

1. Kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính riêng năm 2025 của công ty và các công ty con đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế (IFC).

- Địa chỉ : Tầng 15, Toàn nhà Center Buiding, Habulico Complex
Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân - Hà Nội
- Tel : (84-24) 666 42 777
- Fax : (84-24) 666 43 777
- Email : ifc@ifcvietnam.com
- Website : www.ifcvietnam.com.vn

2. Ý kiến kiểm toán độc lập

Số: 031704/2026/BCKT-iCPA

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông

Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc

Công ty Cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 17 tháng 03

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

năm 2026, từ trang 6 đến trang 31 bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với chuẩn mực

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC LAO ĐỘNG VỚI NƯỚC NGOÀI

kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Khúc Đình Dũng

Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0748-2023-072-01

Ngày 17 tháng 03 năm 2026

Nguyễn Huy Hùng

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 2335-2023-072-1

3. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Các báo cáo tài chính đã được công bố đầy đủ, kịp thời trên trang thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và trên website của Công ty tại địa chỉ: www.inlaco.hp.com.vn, bảo đảm tính minh bạch và đáp ứng yêu cầu công bố thông tin đối với công ty đại chúng.

Công ty Cổ phần Hợp tác lao động với nước ngoài (INLACO-HP) trân trọng gửi tới Quý cơ quan quản lý, Quý cổ đông và các nhà đầu tư Báo cáo thường niên năm 2025 của Công ty.

Trân trọng kính chào.

Hải Phòng, ngày 06 tháng 04 năm 2026

Chủ tịch Hội đồng quản trị



CHỦ TỊCH HĐQT
Vũ Ngọc Sinh

PHỤ LỤC 1
GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY VỚI CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CỔ ĐÔNG NỘI BỘ

Kỳ báo cáo : Năm 2025
(Đính kèm Báo cáo thường niên năm 2025)

ST T	Tên tổ chức cá nhân	Mối quan hệ liên quan đến công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết, quyết định của HĐQT thông qua	Nội dung hợp đồng	Nội dung số lượng, giá trị giao dịch năm 2025
1	Công ty CP Cung ứng nhân lực Inlaco (IMSCO)	Công ty con của Công ty	0202149394 Ngày cấp 29/01/2022, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và đầu tư TP.Hải Phòng	Tầng 2 toà nhà Piaggio số 3 lô 28A Lê Hồng Phong, Q.Ngô Quyền, HP	11/08/2023	Số 20/NQ-HDQT Ngày 10/08/2023	Cung cấp dịch vụ cho thuyền viên nhập tàu	210.919.246
					24/10/2023	Số 23/NQ-HDQT Ngày 24/10/2023	Cho thuê văn phòng	1.605.096.070
					02/12/2024	Số 17/NQ-HDQT Ngày 02/12/2024	Cho thuê xe ô tô	324.000.000
					02/12/2024	Số 18/NQ-HDQT Ngày 09/12/2024	Bán xe ô tô	80.000.000
						Lãi vay	284.109.588	
2	Công ty TNHH Thương mại Mê Linh	Công ty có liên quan đến cổ đông nội bộ	0200409255 Ngày cấp 27/07/2000, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và đầu tư TP.Hải Phòng	Số 221 Tô Hiệu phường Trại Cau, quận Lê Chân, TP.Hải Phòng	08/09/2023	Số 21/NQ-HDQT Ngày 07/09/2023	Thuê văn phòng Công ty tại thửa đất số 3 lô 28A Khu đô thị Ngã 5-Sân bay Cát Bi	1.391.645.448

184

3	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ Inlaco (INLAVESCO)	Công ty con của Công ty	0201604876 Ngày cấp 31/12/2014, Nơi cấp: Sở Kế hoạch và đầu tư TP.Hải Phòng	Tầng 2 toà nhà Piaggio số 3 lô 28A Lê Hồng Phong, Q.Ngô Quyền, HP	25/10/2023	Số 28/NQ-HĐQT Ngày 25/10/2023	Cho thuê văn phòng	64.800.000	
							Bán đất làm vật liệu san lấp	22.136.633.612	